

HƯỚNG DẪN

**Điều chỉnh dự toán dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu theo mức lương tối thiểu từ ngày 01/01/2011**

Căn cứ Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động;

Căn cứ Thông tư số 36/2010/TT-BLĐTBXH ngày 18/11/2010 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động;

Căn cứ Thông tư số 06/2008/TT-BXD ngày 20/3/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;

Căn cứ Quyết định số 24/2007/QĐ-UBND ngày 19/4/2007 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành đơn giá duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 29/2009/QĐ-UBND ngày 20/4/2009 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc ban hành đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý chôn lấp rác thải đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (tập I) và đơn giá duy trì cây xanh đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (tập II);

Căn cứ Quyết định số 48/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành đơn giá duy trì hệ thống thoát nước đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 70/2009/QĐ-UBND ngày 28/9/2009 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc hướng dẫn quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 154/TTr-SXD ngày 24/6/2011 về việc hướng dẫn điều chỉnh dự toán dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo mức lương tối thiểu từ 01/01/2011;

UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hướng dẫn điều chỉnh dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị lập theo các bộ đơn giá dịch vụ công ích do UBND tỉnh Bà Rịa

- Vũng Tàu ban hành theo mức lương tối thiểu vùng (nơi thực hiện công tác dịch vụ công ích) từ ngày 01/01/2011 như sau:

I. PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH

1. Mức lương tối thiểu:

Mức lương tối thiểu vùng theo Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ được áp dụng như sau:

- Vùng II gồm: Thành phố Vũng Tàu, huyện Tân Thành và thị xã Bà Rịa. Mức lương tối thiểu 1.200.000 đồng/tháng;

- Vùng III gồm các huyện: Châu Đức, Long Điền, Đất Đỏ, Xuyên Mộc và huyện Côn Đảo. Mức lương tối thiểu 1.050.000 đồng/tháng;

- Từ ngày 01/7/2011, thành phố Vũng Tàu thuộc vùng I, mức lương tối thiểu 1.350.000 đồng/tháng.

2. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí sử dụng xe máy và thiết bị:

Chi phí nhân công, chi phí sử dụng xe máy và thiết bị trong dự toán dịch vụ công ích đô thị lập theo các bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, được nhân với hệ số điều chỉnh chi phí nhân công (K^{DC}_{NC}) và hệ số điều chỉnh chi phí sử dụng máy, thiết bị (K^{DC}_{MTC}) theo bảng sau:

BẢNG HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ NHÂN CÔNG, XE MÁY, THIẾT BỊ

S T T	Loại đơn giá	Ký hiệu	Hệ số điều chỉnh			
			Vùng I	Vùng II	Vùng III	Côn Đảo
1	Đơn giá duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng	K^{DC}_{NC}	3,000	2,667	2,333	3,698
		K^{DC}_{MTC}	1,318	1,265	1,212	1,422
2	Đơn giá duy trì cây xanh đô thị	K^{DC}_{NC}	1,824	1,622	1,419	2,234
		K^{DC}_{MTC}	1,207	1,156	1,105	1,309
3	Đơn giá thu gom, vận chuyển & xử lý rác thải đô thị	K^{DC}_{NC}	1,824	1,622	1,419	2,220
		K^{DC}_{MTC}	1,107	1,080	1,054	1,159
4	Đơn giá duy trì hệ thống thoát nước đô thị	K^{DC}_{NC}	1,824	1,622	1,419	2,162
		K^{DC}_{MTC}	1,126	1,096	1,065	1,189

Ghi chú: Chi phí nhân công và chi phí xe máy, thiết bị lập theo các bộ đơn giá, theo từng địa bàn chỉ được nhân với các hệ số điều chỉnh (K^{DC}_{NC}) và (K^{DC}_{MTC}) trên mà không được nhân thêm với các hệ số điều chỉnh trong đơn giá gốc.

Do giá nhiên liệu, năng lượng trong thời gian gần đây luôn có biến động dẫn đến việc thường xuyên phải điều chỉnh giá nhiên liệu, năng lượng trong chi phí xe máy thi, thiết bị của dự toán dịch vụ công ích đô thị. Về năng lượng, ngày 15/4/2011, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 24/2011/QĐ-TTg về điều chỉnh giá bán điện theo cơ chế thị trường, theo đó từ 01/6/2011, thời gian điều chỉnh giá bán điện giữa hai lần liên tiếp tối thiểu là 03 tháng. Vì vậy, việc điều chỉnh dự toán dịch vụ công ích đô thị khi có giá nhiên liệu, năng lượng biến động sẽ do các chủ đầu tư tự điều chỉnh căn cứ vào giá năng lượng và nhiên liệu cụ thể tại từng thời điểm lập hoặc điều chỉnh dự toán. Nguyên tắc tính bù như sau:

a) Bù giá điện:

Chủ đầu tư căn cứ vào giá điện cụ thể tại thời điểm lập dự toán để tính bù trực tiếp so với giá điện đưa vào tính trong đơn giá gốc. Các giá này đều được tính trước thuế. Mức bù được tính theo công thức:

Mức chênh lệch giá điện 01 kwh (đồng) = (bằng) Giá điện 01 kwh do cơ quan có thẩm quyền quy định tại thời điểm điều chỉnh dự toán (đồng) – (trừ) giá điện trong đơn giá gốc.

b) Giá xăng dầu được tính bù theo công thức:

Mức chênh lệch giá 01 lít xăng, dầu = (bằng) [(Giá xăng, dầu tại thời điểm điều chỉnh dự toán – (trừ) lệ phí xăng, dầu – (trừ) phí lập quỹ bình ổn giá xăng, dầu) : (chia) 1,1] + (cộng) (lệ phí xăng, dầu + (cộng) phí lập quỹ bình ổn giá xăng, dầu) – (trừ) giá xăng, dầu đưa vào tính toán trong đơn giá gốc.

Trong đó:

- Lệ phí xăng dầu theo Quyết định số 03/2009/QĐ-TTg ngày 09/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ:

- + Xăng các loại: 1.000 đồng/lít;
- + Diezen: 500 đồng/lít;
- + Dầu hỏa: 300 đồng/lít;
- + Dầu mazút: 300 đồng/kg.

- Quỹ bình ổn giá xăng, dầu được trích lập theo quy định tại khoản 2, Điều 4 Thông tư số 234/2009/TT-BTC ngày 09/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế hình thành, quản lý và sử dụng quỹ bình ổn giá xăng, dầu mức 300đ/lít (hoặc kg).

Chi phí bù giá nhiên liệu, năng lượng bằng mức chi phí tính bù giá của 01 đơn vị nhiên liệu, năng lượng nhân với tổng hao phí của từng loại nhiên liệu, năng lượng (được xác định dựa vào định mức dự toán, bảng giá dự toán ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu). Phần bù giá nhiên liệu, năng lượng được cộng vào chi phí sử dụng xe máy, thiết bị trong bảng tổng hợp kinh phí của dự toán.

4. Những chi phí tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán dịch vụ công ích đô thị được tính theo các quy định của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại Quyết định số 70/2009/QĐ-UBND ngày 28/9/2009.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Điều chỉnh chi phí nhân công và chi phí sử dụng xe máy và thiết bị do thay đổi mức lương tối thiểu cho những khối lượng dịch vụ công ích đô thị thực hiện từ 01/01/2011 được lập theo các bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị đã được UBND tỉnh ban hành đang áp dụng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Chủ đầu tư tổ chức thực hiện điều chỉnh lại dự toán dịch vụ công ích đô thị, giá gói thầu trong trường hợp đã được phê duyệt nhưng chưa đấu thầu, chỉ định thầu hoặc chưa ký hợp đồng.

3. Điều chỉnh giá hợp đồng, thanh toán khối lượng thực hiện từ ngày 01/01/2011 theo nội dung và các điều kiện thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng giữa các bên.

4. Những khối lượng công tác dịch vụ công ích đô thị nếu đã phê duyệt quyết toán kinh phí thì không được tính lại theo hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TTTr Tỉnh ủy;
 - TTTr HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở: XD, CT, GTVT, NN&PTNN, KH&ĐT, TC;
 - Kho bạc NN BRVT;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - Các đơn vị dịch vụ công ích;
 - Lưu: VT, TH, X6.
- 01/7/2011



KT. CHỦ TỊCH
TỔ CHỨC

Trần Ngọc Thới